 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT01.KNTC
	GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 8/2023

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

I. MỤC ĐÍCH

II. PHẠM VI




III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

IV. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH


VI. BIỂU MẪU

VII. HỒ SƠ CÀN LƯU

Trách nhiệm	SOẠN THẢO	XEM XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ tên	Vũ Văn Hiền	Phạm Thị Thùy	
Chữ ký			
Chức vụ	Tổ trưởng	Phó Chánh TT	

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/ Lần sửa đổi	Ngày ban hành
Biểu mẫu	6, 7, 8, 9, 10	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Thông tư số 01/2023/TT-BCA ngày 05/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định biểu mẫu sử dụng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân trong Công an nhân dân.	Lần 2	09/6/2023

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT01.KNTC
	GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 6/2023

I. MỤC ĐÍCH

Quy định quy trình nội dung, trình tự và trách nhiệm trong việc Giải quyết tố cáo không thuộc lĩnh vực tố tụng hình sự của công dân đối với lực lượng Công an nhân dân tại Công an tỉnh Khánh Hòa theo quy định của pháp luật.

II. PHẠM VI

- Áp dụng đối với hoạt động Giải quyết tố cáo không thuộc lĩnh vực tố tụng hình sự của công dân đối với lực lượng Công an nhân dân tại Công an tỉnh Khánh Hòa.

- Thanh tra Công an tỉnh tổ chức thực hiện quy trình này.

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN


- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

IV. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT


- BCA: Bộ Công an.
- CAT: Công an tỉnh.

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP, ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật tố cáo; - Nghị định số 22/2019/NĐ-CP, ngày 22/6/2019 của Chính phủ quy định về tố cáo và giải quyết tố cáo trong Công an nhân dân.
5.1	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 85/2020/TT-BCA ngày 03/8/2020, của Bộ trưởng BCA quy định việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết tố cáo và quản lý công tác giải quyết tố cáo trong Công an nhân dân. - Thông tư số 129/2020/TT-BCA ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình giải quyết tố cáo trong Công an nhân dân. - Thông tư số 01/2023/TT-BCA ngày 05/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định biểu mẫu sử dụng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân trong Công an nhân dân.
5.2	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT01.KNTC
	GIẢI QUYẾT TỔ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỔ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 6/2023


	Theo quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật tố cáo, trường hợp đủ điều kiện thụ lý thì ra quyết định thụ lý tố cáo theo quy định tại Điều 29 của Luật này; trường hợp không đủ điều kiện thụ lý thì không thụ lý tố cáo và thông báo ngay cho người tố cáo biết lý do không thụ lý tố cáo.		
	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (chứng thực hoặc kèm bản chính để đối chiếu)
5.3	Hồ sơ giải quyết tố cáo bao gồm các nhóm tài liệu sau: 1. Văn bản, tài liệu làm cơ sở tiến hành giải quyết tố cáo: - Đơn tố cáo hoặc văn bản ghi nội dung tố cáo trực tiếp; - Quyết định thụ lý giải quyết tố cáo; - Quyết định thành lập Tổ xác minh nội dung tố cáo; 2. Văn bản, tài liệu phản ánh quá trình, biện pháp đã áp dụng: - Thông báo về việc thụ lý tố cáo; - Kế hoạch xác minh nội dung tố cáo; - Văn bản yêu cầu bảo vệ người tố cáo; tài liệu thể hiện việc triển khai, áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo của cơ quan có thẩm quyền (nếu có); - Biên bản làm việc, xác minh do Tổ xác minh lập; - Quyết định trưng cầu giám định, kết quả giám định (nếu có); - Giấy mời, giấy triệu tập, văn bản yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, yêu cầu báo cáo, giải trình; biên bản giao, nhận tài liệu; báo cáo, văn bản yêu cầu, kiến nghị; quyết định xử lý theo thẩm quyền của Tổ trưởng Tổ xác minh, thành viên Tổ xác minh; - Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo; - Ý kiến chỉ đạo bằng văn bản của người có thẩm quyền giải quyết tố cáo, ý kiến tham gia bằng văn bản của người tố cáo, người bị tố cáo, cơ quan tổ chức, cá nhân liên quan	X	

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT01.KNTC
	GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 6/2023


	<p>về dự thảo Kết luận nội dung tố cáo;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết luận nội dung tố cáo; - Văn bản thông báo kết quả giải quyết tố cáo, văn bản kiến nghị biện pháp xử lý tố cáo. - Văn bản chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra (nếu có). <p>3. Văn bản, tài liệu thu thập trong quá trình xác minh, giải quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản, thông tin, tài liệu, chứng cứ do người tố cáo và những người có liên quan cung cấp; thông tin, tài liệu, chứng cứ, văn bản giải trình của người bị tố cáo; - Các tài liệu khác có liên quan đến nội dung tố cáo được thu thập trong quá trình thụ lý, xác minh, kết luận, giải quyết vụ việc tố cáo. 			
5.4	Số lượng hồ sơ			
	01 (một) bộ.			
	Thời gian xử lý, địa điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả			
5.5	<p>1. Thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo.</p> <p>2. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày.</p> <p>3. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày.</p>			
	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả			
5.6	<ul style="list-style-type: none"> - Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết) Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả: Thanh tra Công an tỉnh Khánh Hòa (80 Trần Phú, Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa). 			
	Lệ phí			
5.7	Không.			
	Kết quả thực hiện thủ tục			
5.8	Kết luận nội dung tố cáo và quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo.			
5.9	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT01.KNTC
	GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 6/2023


B1	<p>Tiếp nhận đơn tố cáo, kiểm tra các điều kiện thụ lý tố cáo (Điều 9 Thông tư 129/2020/TTBCA)</p> <p>- Tiến hành kiểm tra, xác minh họ tên, địa chỉ người tố cáo; làm việc trực tiếp với người tố cáo và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan (nếu cần thiết) để xác định các điều kiện thụ lý tố cáo theo quy định tại Điều 29 Luật Tố cáo.</p> <p>+ Trường hợp tố cáo không đủ điều kiện thì thông báo cho người tố cáo biết.</p> <p>+ Trường hợp không xác định được người tố cáo (nặc danh) hoặc người tố cáo sử dụng họ tên của người khác (mạo danh) hoặc tố cáo không đủ điều kiện thụ lý do cơ quan báo chí, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền chuyển đến thì xử lý theo quy định tại Điều 7, Thông tư 129.</p> <p>+ Trường hợp tố cáo đủ điều kiện thụ lý thì báo cáo, đề xuất, trình Thủ trưởng ban hành quyết định thụ lý tố cáo.</p>	<p>Cán bộ Thanh tra Công an tỉnh</p>	<p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc (không quá 10 ngày trong trường hợp phải xác minh nhiều nơi)</p>	BM 08/TT01/2023
B2	<p>Ban hành hành Quyết định thụ lý tố cáo</p>	<p>Giám đốc Công an tỉnh</p>	<p>- Không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo.</p> <p>- Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một</p>	BM 04/TT01/2023

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT01.KNTC
	GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 6/2023


			lần nhưng không quá 30 ngày. - Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày	
	Ban hành Quyết định thành lập Tổ xác minh nội dung tố cáo	Giám đốc hoặc Chánh Thanh tra CAT		BM 07/TT01/2023
	Lập hồ sơ giải quyết tố cáo và Nhật ký Tổ xác minh (Điều 11 Thông tư 129/2020/TT-BCA) - Ngay sau khi có quyết định thụ lý tố cáo, Tổ trưởng Tổ xác minh lập hồ sơ giải quyết tố cáo, trình Thủ trưởng ký Quyết định lập hồ sơ. - Lập Sổ nhật ký và ghi chép đầy đủ những hoạt động của Tổ xác minh trong quá trình giải quyết tố cáo.	Tổ trưởng Tổ xác minh		Thông tư số 52/2021/TT-BCA
	- Lập Kế hoạch xác minh nội dung tố cáo (Điều 12 Thông tư 129/2020/TT-BCA) Kế hoạch xác minh gồm: Căn cứ quyết định thành lập Tổ xác minh; mục đích, yêu cầu của việc xác minh; nội dung xác minh; cơ quan, tổ chức, cá nhân cần phải làm việc để thu thập, xác minh các thông tin, tài	Tổ trưởng Tổ xác minh		BM 17/TT01/2023

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT01.KNTC
	GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 6/2023

<p>liệu, chứng cứ; dự kiến thời gian thực hiện từng công việc; lực lượng phối hợp xác minh; các điều kiện, phương tiện cần thiết phục vụ cho việc xác minh; thời gian xác minh; báo cáo tiến độ thực hiện; các nội dung khác có liên quan đến việc giải quyết tố cáo.</p> <p>- Hợp Tổ xác minh Tổ chức hợp tổ xác minh để thống nhất và triển khai kế hoạch xác minh, phân công các thành viên thực hiện nhiệm vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chuẩn bị kế hoạch thu thập tài liệu, hồ sơ liên quan, + Chuẩn bị nội dung và kế hoạch làm việc với người tố cáo; dự thảo văn bản yêu cầu người tố cáo đến làm việc, cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ, + Chuẩn bị nội dung và kế hoạch làm việc với cơ quan, cá nhân bị tố cáo; dự thảo văn bản yêu cầu người bị tố cáo đến làm việc, cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ, + Chuẩn bị nội dung làm việc với cá nhân, tổ chức liên quan, dự thảo văn bản yêu cầu cung cấp thông tin, 	Tổ xác minh		
<p>Thông báo việc thụ lý tố cáo Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ra</p>	Tổ xác minh		<p>BM05/NĐ31/2019 BM06/NĐ31/2019</p>

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT01.KNTC
	GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 6/2023


	<p>quyết định thụ lý tố cáo, thông báo cho người tố cáo biết (bằng hình thức gửi quyết định thụ lý tố cáo hoặc gửi văn bản thông báo về việc thụ lý tố cáo) và thông báo nội dung tố cáo cho người bị tố cáo được thực hiện (gửi thông báo nội dung tố cáo; công bố quyết định thụ lý tố cáo, quyết định thành lập Tổ xác minh nội dung tố cáo tại cơ quan, đơn vị cá nhân bị tố cáo hoặc cơ quan, đơn vị bị tố cáo).</p>			
	<p>Công bố quyết định thụ lý tố cáo, quyết định thành lập Tổ xác minh nội dung tố cáo <i>(Thực hiện theo Điều 14 Thông tư 129).</i></p>	Tổ xác minh		
	<p>Tổ chức làm việc với người tố cáo để thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến nội dung tố cáo (Điều 15 Thông tư 129) - Tổ xác minh gửi giấy mời hoặc các hình thức liên hệ khác, lựa chọn địa điểm thuận lợi để làm việc trực tiếp với người tố cáo; yêu cầu người tố cáo cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ mà người tố cáo có được để làm rõ nội dung tố cáo. - Quá trình làm việc phải đảm bảo bí mật về buổi</p>	Tổ xác minh		BM 08/NĐ31/2019

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT01.KNTC
	GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 6/2023


	<p>làm việc, không để những người không có trách nhiệm biết về địa điểm, nội dung làm việc (trừ trường hợp người tố cáo không cần giữ bí mật); lập biên bản làm việc.</p> <p>- Trường hợp không làm việc trực tiếp được với người tố cáo vì lý do khách quan thì có văn bản yêu cầu người tố cáo cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan.</p>		
	Làm việc với người bị tố cáo để thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến nội dung tố cáo (Điều 16 Thông tư 129)	Tổ xác minh	BM 08/NĐ31/2019
	Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến nội dung tố cáo (Điều 16 Thông tư 129)	Tổ xác minh	BM 08/NĐ31/2019
	Xác minh thực tế (Điều 20, Thông tư 129)	Tổ xác minh	
	Trung cầu giám định khi cần thiết (Điều 21, Thông tư 129)	Tổ xác minh	
	Gia hạn giải quyết tố cáo (Điều 22, Thông tư 129)		
	Dự thảo báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo (Điều 23, Thông tư 129) - Trước khi dự thảo báo	Tổ xác minh	BM11/NĐ31/2019

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT01.KNTC
	GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 6/2023

	<p>cáo, Tổ xác minh phải tổ chức họp để rà soát đánh giá kết quả xác minh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo. 			
	<p>Thông báo dự thảo báo cáo kết quả xác minh và hoàn chỉnh báo cáo chính thức (Điều 24, Thông tư 129)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ xác minh phải làm việc riêng với người tố cáo, người bị tố cáo. - Nếu người tố cáo, người bị tố cáo không đồng ý kết quả xác minh thì yêu cầu nêu rõ lý do và cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh - Nội dung làm việc phải được lập thành biên bản. 	Tổ xác minh	Giờ hành chính	
	<p>Tạm đình chỉ, đình chỉ giải quyết tố cáo khi có căn cứ (Điều 25, Thông tư 129 và khoản 4 Điều 15 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP; Điều 34 Luật Tố cáo)</p>			BM18/TT01/2023
B3	<p>Kết luận nội dung tố cáo (theo Điều 26, Thông tư 129)</p>	Giám đốc Công an tỉnh		BM 12/TT01/2023
	<p>Thông báo kết luận nội dung tố cáo (Điều 26, Thông tư 129)</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Kết luận phải gửi kết luận cho người bị tố cáo,</p>	Tổ xác minh		BM 11/TT01/2023

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT01.KNTC
	GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 6/2023

	<p> cơ quan, đơn vị quản lý người bị tố cáo và đơn vị cá nhân có liên quan; thông báo về kết luận nội dung tố cáo đến người tố cáo.</p>			
B4	<p>Xử lý kết luận nội dung tố cáo của người giải quyết tố cáo (Điều 27, Thông tư 129)</p>	Giám đốc CAT	Trong thời hạn 07 ngày	
B5	<p>Công khai kết luận nội dung tố cáo (Điều 28, Thông tư 129)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày ra kết luận phải công khai kết luận nội dung tố cáo. - Việc công khai Kết luận thực hiện theo khoản 2 Điều 6 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP bằng một trong các hình thức: công bố tại cuộc họp; niêm yết tại trụ sở làm việc của người đã giải quyết tố cáo (15 ngày); đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan giải quyết tố cáo (15 ngày); thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. 	Giám đốc CAT	Trong thời hạn 07 ngày	
B6	<p>Kết thúc giải quyết tố cáo (Điều 29, Thông tư 129)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ xác minh họp để đánh giá ưu, khuyết điểm, rút kinh nghiệm qua giải quyết tố cáo. - Lập quyết định kết thúc hồ sơ, nộp lưu theo quy định. 	Tổ xác minh		

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT01.KNTC
	GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 6/2023

Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Trong quá trình thực hiện các bước ở Mục 5.9 nếu phát sinh sự không phù hợp, chậm tiến độ, hồ sơ thiếu, sai,...thì cán bộ, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ phải ghi vào Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ - BM.05 hoặc sổ theo dõi của đơn vị. - Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức và việc phân công nhiệm vụ cụ thể của mỗi đơn vị. - Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này. 			

VI. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM.05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
2	BM.06	Sổ theo dõi hồ sơ

VII. HỒ SƠ CÀN LƯU

Hồ sơ tại mục 5.3 được lưu tại Thanh tra Công an tỉnh Khánh Hòa theo quy định của pháp luật.

